

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HS-ST
Ngày 17-01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Đông Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Văn Cầu

Ông Nguyễn Hoàng Tiến

-Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Hữu Phúc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Nhị Kiều – Kiểm sát viên.

Ngày 17 Tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo: T H K (M), sinh ngày 23-7-1982 tại huyện V T, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: Ấp V Đ II, thị trấn V T, huyện V T, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông T H L, sinh năm 1958 (đã chết) và bà L T M, sinh năm 1958 (còn sống); Có vợ tên H T T T, sinh năm 1997 và 04 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án: Chưa; Tiền sự: Chưa.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30-7-2019 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh L H P (C), sinh ngày 28-10-1998 (vắng mặt)

2. Anh N M T (Ú), sinh năm 1998 (vắng mặt)

3. Chị L M H (M), sinh năm 1988 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp C T, xã C Đ, huyện C T, tỉnh An Giang.

4. Chị H T T T, sinh năm 1997 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp H L I, thị trấn A C, huyện C T, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

a) Về hành vi phạm tội của bị cáo:

khoảng 10 giờ 30 phút ngày 30-7-2019, qua công tác quản lý địa bàn, nắm tình hình, Đội Điều tra tổng hợp – Công an huyện Châu Thành, tỉnh An Giang kết hợp với Phòng Cảnh sát Điều tra Tội phạm Ma túy – Công an tỉnh An Giang và Công an xã An Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang tuần tra kiểm soát trên địa bàn xã A H. Khi đến khu vực ấp A H, xã A H, huyện C T, tỉnh An Giang thì phát hiện người thanh niên có tên T H K điều khiển xe mô tô biển số 67C1 – 530.01 có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy, tiến hành ra hiệu lệnh dừng phương tiện kiểm tra phát hiện trong túi quần trước bên phải có một hộp giấy bên ngoài có dòng chữ Fluconazol Stada 150mg; bên trong hộp có hai bọc nilon trong suốt được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi vấn là chất ma túy nên tiến hành đưa K về trụ sở Công an xã An Hòa làm việc. Qua làm việc K khai tinh thể rắn màu trắng là ma túy tổng hợp K mua của một người phụ nữ tên L để bán lại cho một thanh niên lạ mặt không xác định được tên và địa chỉ mà trước đó vào ngày 29-7-2019 K đã bán ma túy cho người này một lần.

Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an huyện Châu Thành tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của K tại nhà trọ T N thuộc Tổ 20, ấp P A 1, xã B H, huyện C T, tỉnh An Giang thu giữ 6.400.000đ tiền Việt Nam; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu tím có sim mạng Viettel số 0969247452 và sim mạng Vietnammobile số 0924626586; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số AY421238 mang tên T H K; 01 bản sao giấy đăng ký xe mô tô biển số 67C1 – 530.01; 01 xe mô tô biển số 67C1 – 530.01, nhãn hiệu Honda Future FI, dung tích xi lanh: 124cm³, số máy: JC76E0195074, số khung: RLHJC7616GZ132996; 01 hộp giấy bên ngoài có dòng chữ Fluconazol Stada 150mg; bên trong hộp có một bọc nilon trong suốt được hàn kín có chứa tinh thể rắn màu trắng; 01 hộp giấy bên trong có chứa hai bọc nilon trong suốt được hàn kín có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma túy; 01 vỏ mì gói bên trong có chứa hai bọc nilon trong suốt được hàn kín có chứa tinh thể rắn màu trắng; 01 bao thuốc lá hiệu JET bên trong có chứa hai bọc nilon trong suốt được hàn kín có chứa tinh thể rắn màu trắng.

Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an huyện Châu Thành lập biên bản thu giữ và niêm phong tang vật, đồng thời gửi quyết định trưng cầu giám định đến Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh An Giang giám định chất ma túy đối với vật chứng được niêm phong nói trên.

Ngày 07-8-2019, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh An Giang gửi kết luận giám định đối với mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có tổng trọng lượng: 7,937g (bảy phẩy chín ba bảy gram).

Ngày 08-8-2019, Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an huyện Châu Thành khởi tố vụ án số 47 và khởi tố bị can số 37 đối với T H K, ra Lệnh tạm giam số 12.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo T H K khai nhận khoảng giữa tháng 6/2019 đến ngày 30/7/2019, Khai đã 3 lần mua chất ma túy đá của một người phụ nữ tên L không rõ họ và địa chỉ với tổng số lượng là 18 bọc nilon; K mang về cất giấu trong phòng ngủ tại nhà trọ T N, sau đó mang bán lại cho nhiều người nghiện ma túy, mỗi bọc nilon có giá từ 200.000đ đến 950.000đ, tổng số tiền thu lợi là 2.000.000đ. Khoảng 9 giờ ngày 30-7-2019, có một người thanh niên không rõ họ tên và địa chỉ khoảng 19 tuổi do L giới thiệu gọi điện thoại cho K hỏi mua chất ma túy, K hẹn gặp tại quán cà phê B Y thuộc ấp A H, xã A H, huyện C T, tỉnh An Giang thì bị bắt quả tang.

Trong quá trình điều tra: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh L H P (C) và anh N M T (Ú) trình bày: Vào tháng 7/2019, P và T có đến nhà trọ T N để Phong mua chất ma túy do K bán với giá 200.000đ và P có giới thiệu T cho K biết. Sau đó T trực tiếp đến nhà trọ T N để mua chất ma túy do K bán với giá 300.000đ. Cả 2 lần mua chất ma túy đều để P và T sử dụng.

Trong quá trình điều tra: Người làm chứng ông B N H và ông V V M trình bày như nội dung vụ án đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố; Hành vi của bị cáo T H K đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo là người thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và làm chủ hành vi của mình. Bị cáo có hành vi mua chất ma túy loại: Methamphetamine, có tổng trọng lượng: 7,937g (bảy phẩy chín ba bảy gram) của L mang về cất giấu nhằm để bán lại trái phép nhiều lần, cho nhiều người nhằm thu lợi bất chính. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân.

b) Về các vấn đề khác của vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an huyện Châu Thành hiện còn đang giữ tang vật liên quan đến vụ án theo Quyết định chuyển vật chứng số 01/QĐ-VKSC-TS ngày 24-12-2019 gồm:

-01 gói phong bì màu trắng có in dấu tròn màu đỏ của Công an xã An Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang và các chữ ký tên của N T M, T H K, B N H, bên trong có chứa điện thoại di động hiệu OPPO màu tím có sim mạng Viettel số 0969247452 và sim mạng Vietnammobile số 0924626586 chưa kiểm tra chất lượng bên trong.

-04 gói phong bì màu trắng niêm phong vụ 152/KLGD-PC09(MT) ngày 07-8-2019 có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an huyện Châu Thành, tỉnh An Giang có các chữ ký tên của N T M H, N Đ K, U T S bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine.

-01 giấy phép lái xe hạng A1 số AY421238 mang tên T H K.

-01 bản sao giấy đăng ký xe mô tô biển số 67C1 – 530.01

-01 xe mô tô biển số 67C1 – 530.01, nhãn hiệu Honda Future FI, dung tích xi lanh: 124cm³, số máy: JC76E0195074, số khung: RLHJC7616GZ132996

-Tiền Việt Nam: 6.400.000đ.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị H T T T trình bày: Xe mô tô biển số 67C1 – 530.01, nhãn hiệu Honda Future FI, dung tích xi lanh: 124cm³, số máy: JC76E0195074, số khung: RLHJC7616GZ132996 là của chị mua và quản lý sử dụng. Hàng ngày K vẫn hay mượn của chị để đi công việc. Việc K tàng trữ chất ma túy và bán lại cho người khác chị không biết. Chị xin nhận lại xe để làm phương tiện đi lại.

Trong quá trình điều tra: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị L M H trình bày: Nhà trọ T N trước có tên B M là của chị cho chị T thuê làm nhà trọ, thời hạn 2 năm kể từ ngày 23-5-2018, giá thuê là 5.000.000đ/tháng.

Bản cáo trạng số 01/CT-VKSCT-HS ngày 24-12-2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo T H K về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm b,c,i khoản 2 Điều 251 Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

*Căn cứ: Điểm b,c,i khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo học vấn thấp nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế); Điều 38 của Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: bị cáo T H K mức án tù: 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 30-7-2019. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy không lớn, nên không đề nghị Hội đồng xét xử phạt tiền bị cáo.

*Tang vật liên quan đến vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an huyện Châu Thành hiện còn đang giữ tang vật liên quan đến vụ án theo Quyết định chuyển vật chứng số 01/QĐ-VKSCT-HS ngày 24-12-2019 gồm:

-04 gói phong bì màu trắng niêm phong vụ 152/KLGD-PC09(MT) ngày 07-8-2019 có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an huyện Châu Thành, tỉnh An Giang có các chữ ký tên của N T M H, N Đ K, U T S bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine. Căn cứ Các Điều 46, 47 của Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ Luật Tố tụng Hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tịch thu tiêu hủy.

-01 gói phong bì màu trắng có in dấu tròn màu đỏ của Công an xã An Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang và các chữ ký tên của N T M, T H K, B N H, bên trong có chứa điện thoại di động hiệu OPPO màu tím có sim mạng Viettel số 0969247452 và sim mạng Vietnammobile số 0924626586 chưa kiểm tra chất lượng bên trong và tiền Việt Nam: 6.400.000đ, trong đó có 2.000.000đ là tiền bị cáo thu lợi từ việc bán ma túy. Căn cứ Các Điều 46, 47 của Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ Luật Tố tụng Hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tịch thu bán sung vào ngân sách nhà nước; còn lại 4.400.000đ bị cáo có yêu cầu nhận lại nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bị cáo.

-01 giấy phép lái xe hạng A1 số AY421238 mang tên T H K. Bị cáo có yêu cầu nhận lại. Căn cứ vào Các Điều 46, 47 của Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ Luật Tố tụng Hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bị cáo.

-01 bản sao giấy đăng ký xe mô tô biển số 67C1 – 530.01; 01 xe mô tô biển số 67C1 – 530.01, nhãn hiệu Honda Future FI, dung tích xi lanh: 124cm³, số máy: JC76E0195074, số khung: RLHJC7616GZ132996. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị H T T T có yêu cầu nhận lại. Căn cứ vào Các Điều 46, 47 của Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ Luật Tố tụng Hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho chị T.

Đối với người phụ nữ tên L là người bán ma túy cho K và người thanh niên khoảng 19 tuổi và T K là người mua ma túy của K, nhưng K không biết rõ họ tên, năm sinh và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra không xác minh làm rõ được.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi, bị cáo hối hận, bị cáo hứa sửa đổi, rất mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo còn có cơ hội cải tạo làm lại cuộc đời, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong vụ án này có một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử giải quyết vụ án, mặt khác, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 292 và Điều 293 của Bộ Luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] *Về nội dung vụ án:* Như vậy đã có đủ căn cứ để xác định vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 30-7-2019, tại khu vực ấp A H, xã A H, huyện C T, tỉnh An Giang Đội Điều tra tổng hợp – Công an huyện Châu Thành, tỉnh An Giang kết hợp với Phòng Cảnh sát Điều tra Tội phạm Ma túy – Công an tỉnh An Giang và Công an xã An Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang phát hiện người thanh niên có tên T H K điều khiển xe mô tô biển số 67C1 – 530.01 có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy, tiến hành ra hiệu lệnh dừng phương tiện kiểm tra phát hiện trong túi quần trước bên phải có một hộp giấy bên ngoài có dòng chữ Fluconazol Stada 150mg và khám xét nơi ở của K phát hiện 02 hộp giấy, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu JET bên trong có chứa các bọc nilon có chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, có tổng trọng lượng: 7,937g (bảy phẩy chín ba bảy gram) mua của người phụ nữ tên L. Quá trình điều tra bị cáo khai nhận đã bán chất ma túy cho T một lần, bán cho P hai lần. Bị cáo là người thành niên có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và làm chủ hành vi của mình; bị cáo nhận thức rõ hành vi mua trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, có tổng trọng lượng: 7,937g (bảy phẩy chín ba bảy gram), để bán lại cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện thông qua việc mua và cất giấu ma túy kín đáo, ở nhiều nơi khác nhau, bán lại cho nhiều người và bán nhiều lần cho một người để thu lợi bất chính. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Theo quy định tại Điểm b,c,i khoản 2 Điều 251 của Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) ...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên;

...

i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

như vậy, bị cáo K đã thực hiện hành vi mua trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, có tổng trọng lượng: 7,937g (bảy phẩy chín ba bảy gram) và đã bán trái phép chất ma túy nhiều lần cho một người và cho nhiều người nên đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm b,c,i khoản 2 Điều 251 của Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:* Như chúng ta đều biết ma túy là hiểm họa của loài người, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, là một trong những nguyên nhân gây nên căn bệnh hiểm nghèo, mèm mông nảy sinh tội phạm rất cao, người bị nghiện ma túy không còn chí thú lao động sản xuất, ngày càng sa sút về kinh tế và thể chất. Nhân dân địa phương lo sợ cho tương lai con em họ khi biết rằng xung quanh có những người như bị cáo đang gieo rắc cái chết trắng, họ rất bất bình trước hành vi của bị cáo. Do đó, pháp luật Nhà nước ta kiên quyết đấu tranh loại trừ tệ nạn này ra khỏi đời sống xã hội bằng cách xử lý nghiêm đối với mọi hành vi vi phạm. Bị cáo là người đang ở tuổi lao động, có khả năng lao động tạo thu nhập nuôi sống bản thân. Đáng lẽ, phải tích cực lao động tạo thu nhập chính đáng nhưng vì háms lợi, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải được xử lý nghiêm khắc và cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời cũng nhằm góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] *Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo học vấn thấp nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] *Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] *Đối với lời khai của bị cáo T H K:* Người phụ nữ tên L là người bán ma túy cho K và người thanh niên khoảng 19 tuổi không rõ họ tên và T K là người mua ma túy của K, nhưng K không biết rõ họ tên, năm sinh và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra không xác minh làm rõ được.

[7] *Về vật chứng của vụ án:* Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an huyện Châu Thành hiện còn đang giữ tang vật liên quan đến vụ án theo Quyết định chuyển vật chứng số 01/QĐ-VKSCT-HS ngày 24-12-2019 gồm:

Đối với 04 gói phong bì màu trắng niêm phong vụ 152/KLGD-PC09(MT) ngày 07-8-2019 có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an huyện Châu Thành, tỉnh An Giang có các chữ ký tên của N T M H, N Đ K, U T S. Bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine là vật chứng của vụ

án, là chất ma túy Nhà nước cấm tàng trữ, mua, bán. Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ Luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xem xét tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu tím có sim mạng Viettel số 0969247452 và sim mạng Vietnammobile số 0924626586 chưa kiểm tra chất lượng bên trong; chứa trong gói phong bì màu trắng có in dấu tròn màu đỏ của Công an xã An Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang và các chữ ký tên của N T M, T H K, B N H là công cụ dùng để liên lạc mua bán ma túy và số tiền 2.000.000đ trong số 6.400.000đ là tiền bị cáo thu lợi từ việc bán ma túy. Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ Luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xem xét tịch thu bán sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 số AY421238 mang tên T H K và số tiền 4.400.000đ trong số 6.400.000đ. Bị cáo có yêu cầu nhận lại. Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ Luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xem xét trả lại bị cáo T H K.

Đối với 01 bản sao giấy đăng ký xe mô tô biển số 67C1 – 530.01; 01 xe mô tô biển số 67C1 – 530.01, nhãn hiệu Honda Future FI, dung tích xi lanh: 124cm³, số máy: JC76E0195074, số khung: RLHJC7616GZ132996 là của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị H T T T, chị T cho bị cáo mượn đi công việc, chị T không biết việc bị cáo sử dụng xe đi bán ma túy, chị T có yêu cầu nhận lại xe. Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ Luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho chị T.

[8] *Về án phí*: Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 1 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 136 của Bộ Luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Bị cáo T H K phải chịu: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ Luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Bị cáo T H K, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị H T T T có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17-01-2020).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh L H P, anh N M T và chị L M H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b,c,i khoản 2 Điều 251 của Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 Tuyên bố: bị cáo T H K phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào: Điểm b,c,i khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt T H K 08 (tám) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 30-7-2019.

Căn cứ vào: Điều 46, Điều 47 của Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ Luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 04 gói phong bì màu trắng niêm phong vụ 152/KLGD-PC09(MT) ngày 07-8-2019 có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an huyện Châu Thành, tỉnh An Giang có các chữ ký tên của N T M H, N Đ K, U T S; bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine. Theo Quyết định chuyển vật chứng số 01/QĐ-VKSCT-HS ngày 24-12-2019.

Tịch thu bán sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu tím có sim mạng Viettel số 0969247452 và sim mạng Vietnammobile số 0924626586 chưa kiểm tra chất lượng bên trong; chứa trong gói phong bì màu trắng có in dấu tròn màu đỏ của Công an xã An Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang và các chữ ký tên của N T M, T H K, B N H và số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng). Theo Quyết định chuyển vật chứng số 01/QĐ-VKSCT-HS ngày 24-12-2019.

Trả lại bị cáo T H K 01 giấy phép lái xe hạng A1 số AY421238 mang tên T H K và số tiền 4.400.000đ (bốn triệu bốn trăm ngàn đồng). Theo Quyết định chuyển vật chứng số 01/QĐ-VKSCT-HS ngày 24-12-2019.

Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị H T T T 01 bản sao giấy đăng ký xe mô tô biển số 67C1 – 530.01 và 01 xe mô tô biển số 67C1 – 530.01, nhãn hiệu Honda Future FI, dung tích xi lanh: 124cm³, số máy: JC76E0195074, số khung: RLHJC7616GZ132996. Theo Quyết định chuyển vật chứng số 01/QĐ-VKSCT-HS ngày 24-12-2019.

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 136 Bộ Luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Bị cáo T H K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào: Điều 331 và Điều 333 của Bộ Luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Bị cáo T H K, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị H T T T có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17-01-2020).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh L H P, anh N M T và chị L M H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an huyện Châu Thành;
- Nhà Tạm giữ – Công an huyện Châu Thành;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ - Thi hành án, Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh An Giang;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Đông Hoà